

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 25/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 02/CT-UBND*), Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 25/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang. Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể, tiến độ và thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cho các phòng, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đã đề ra.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về những đóng góp của nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan; góp phần tạo bước chuyển biến cơ bản về năng lực và trình độ nghiên cứu, ứng dụng KH&CN của tỉnh.

2. Yêu cầu

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-UBND. Nâng cao vai trò lãnh đạo, gắn trách nhiệm của trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN phải đảm bảo thiết thực và hiệu quả, gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm ưu tiên nghiên cứu - ứng dụng KH&CN

Phòng Quản lý Khoa học và Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: Căn cứ đề xuất, đặt hàng của các cơ quan, đơn vị, địa phương và văn bản chỉ đạo của Bộ KH&CN, của tỉnh để tham mưu Lãnh đạo Sở trong xây dựng định hướng hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN hàng năm, xác định rõ các

nội dung tập trung nghiên cứu trong từng năm và theo từng giai đoạn, đều khắp trên tất cả các lĩnh vực, mang tính liên ngành, liên vùng; ưu tiên coi công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công nghệ vật liệu mới là những lĩnh vực chủ chốt cần tập trung nguồn lực đầu tư. Hạn chế những nhiệm vụ mang tính nghiên cứu cơ bản, tập trung nhiệm vụ KH&CN mang tính ứng dụng cao. Ưu tiên dành nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ KH&CN mang tính ứng dụng cao; chuyển giao công nghệ đã được đánh giá hiệu quả vào địa bàn tỉnh. Tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch về đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu - ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030 sau khi UBND tỉnh ban hành.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở: căn cứ Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của tỉnh; nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của Sở; các vấn đề bức xúc, vướng mắc của tỉnh, của các ngành đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN. Phối hợp chặt chẽ với phòng chuyên môn của UBND các huyện, thành phố để tư vấn, xác định nhu cầu, tiềm năng, lợi thế đặc thù của địa phương, trọng tâm là các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, OCOP đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN, góp phần đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào sản xuất, nâng cao chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm.

Văn bản đề xuất, đặt hàng của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi đến Sở KH&CN trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp cho năm sau.

2. Nâng cao chất lượng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN

Phòng Quản lý Khoa học: theo thông báo định hướng nghiên cứu - ứng dụng KH&CN của tỉnh, hướng dẫn trình tự thủ tục để các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đề xuất ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN mang tính trọng điểm nhằm giải quyết những vấn đề cấp thiết của tỉnh, trong các ngành, lĩnh vực, địa phương, gửi về Sở KH&CN trước ngày 31/5 hàng năm.

Định kỳ tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức Hội thi tìm kiếm ý tưởng trong nghiên cứu khoa học để thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học, lựa chọn những ý tưởng tốt phát triển thành các nhiệm vụ KH&CN. Tham mưu nâng cao chất lượng tư vấn của Hội đồng KH&CN tỉnh, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, lựa chọn được những nhiệm vụ thực sự cần thiết, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Từ năm 2023, phân đấu cơ bản các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện đều do các sở, ngành, địa phương đặt hàng; 100% nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh được tổ chức tuyển chọn; thực hiện khoán chi từng phần, tiến tới khoán chi đến sản phẩm cuối cùng.

Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố xem xét phê duyệt và bố trí kinh phí thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở tại các địa phương hàng năm. Tham mưu

nâng cao chất lượng tư vấn của Hội đồng KH&CN cơ sở, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, lựa chọn được những nhiệm vụ thực sự cần thiết, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động của các Hội đồng KH&CN

Phòng Quản lý Khoa học: tham mưu sửa đổi Quy chế làm việc của Hội đồng KH&CN tỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Kịp thời kiện toàn, phân công nhiệm vụ thành viên gắn với lĩnh vực chuyên ngành và theo dõi các địa phương. Đổi mới nội dung, hình thức hoạt động theo hướng chuyên đề như: phát triển công nghiệp, nông nghiệp, y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội; xác định rõ các công nghệ cần ưu tiên đầu tư nghiên cứu - ứng dụng trong từng giai đoạn.

Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: hướng dẫn về chuyên môn giúp các Hội đồng KH&CN cấp cơ sở phát huy tốt vai trò tham mưu, tư vấn trong hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN tại cơ sở.

Phòng Quản lý Khoa học và Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung danh sách chuyên gia có trình độ, uy tín, trách nhiệm trong ngân hàng chuyên gia của tỉnh; nâng cao trách nhiệm trong việc lựa chọn chuyên gia tham gia các Hội đồng nhằm nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện. Kiên quyết loại bỏ những nhiệm vụ không cần thiết, thiếu tính khả thi trước khi họp các Hội đồng tư vấn; tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp các Thành viên Hội đồng KH&CN trong quá trình tư vấn các nhiệm vụ KH&CN; đảm bảo chặt chẽ, khách quan, lựa chọn được những nhiệm vụ thực sự cần thiết, cấp bách đối với tỉnh.

4. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra nhiệm vụ KH&CN

Phòng Quản lý Khoa học: tham mưu xây dựng kế hoạch, giúp Hội đồng KH&CN tỉnh thực hiện kiểm tra nghiêm túc các nhiệm vụ KH&CN theo kế hoạch hàng năm. Qua đó phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đôn đốc, theo dõi, nhắc nhở những nội dung thực hiện chưa đúng, chậm, muộn.

Phòng Quản lý Khoa học và Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: quản lý chặt chẽ các nhiệm vụ KH&CN từ khi bắt đầu triển khai đến khi kết thúc; kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất đối với các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai. Chú trọng công tác kiểm tra điều kiện nghiệm thu đối với từng nhiệm vụ KH&CN trước khi tiến hành nghiệm thu.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin với cơ quan quản lý, cơ quan chủ trì, đơn vị chuyên giao, tổ chức, cá nhân thụ hưởng trong quá trình tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá nhiệm vụ.

Thanh tra Sở: làm tốt công tác thanh tra; kịp thời chấn chỉnh những nội dung thực hiện chưa đạt yêu cầu của các nhiệm vụ KH&CN. Hàng năm xây dựng kế hoạch thanh tra ít nhất 01 nhiệm vụ KH&CN. Kịp thời thanh tra các nhiệm vụ

KH&CN khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kết quả các nhiệm vụ KH&CN

Trung tâm Ứng dụng KH&CN: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường giới thiệu các kết quả nghiên cứu - ứng dụng KH&CN; tuyên truyền, phổ biến thành tựu, tri thức KH&CN. Tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến đối với 100% nhiệm vụ KH&CN được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả.

Phối hợp chặt chẽ với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ngành, địa phương, cơ quan báo chí ở trung ương đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền; lan tỏa những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo, mô hình ứng dụng KH&CN nổi bật; kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân điển hình trong thực hiện các nhiệm vụ KH&CN; đồng thời công khai những tổ chức, cá nhân có vi phạm.

6. Chú trọng công tác nhân rộng kết quả các nhiệm vụ KH&CN

Phòng Quản lý Khoa học: tổng hợp các nhiệm vụ KH&CN đã được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả; đề xuất phương án ứng dụng, nhân rộng và tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, giao cho các ngành, địa phương đưa kết quả nhiệm vụ vào thực tiễn.

Văn phòng Sở, Phòng Quản lý Khoa học và Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ: Trên cơ sở nhiệm vụ Chủ tịch UBND tỉnh giao ứng dụng, nhân rộng, phối hợp với các địa phương hướng dẫn xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí từ ngân sách địa phương; các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí từ ngân sách tỉnh để thực hiện, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho năm sau.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở: tăng cường liên kết, hợp tác giữa các tổ chức KH&CN với doanh nghiệp, các trường đại học, cao đẳng để thúc đẩy việc nghiên cứu - ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ.

7. Ưu tiên các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Văn phòng Sở: chủ trì, đề xuất nhu cầu kinh phí từ ngân sách sự nghiệp KH&CN tỉnh, gửi Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt. Huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho hoạt động nghiên cứu - ứng dụng KH&CN; tranh thủ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN Trung ương hỗ trợ thông qua triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

Phòng Quản lý Khoa học Công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ, Văn phòng Sở: hướng dẫn UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ KH&CN tại các địa phương theo phân cấp ngân sách.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này và Chương trình công tác hàng năm của Sở, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chỉ đạo tổ chức triển khai gắn với chức năng, nhiệm vụ cụ thể của phòng, đơn vị mình. Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm gửi báo cáo kết quả về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Chí Vinh